

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác bình đẳng giới và hoạt động vì sự tiến bộ phụ nữ năm 2024

Thực hiện Công văn số 1303/LĐTBXH-BĐG ngày 29/3/2024 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về hướng dẫn triển khai công tác bình đẳng giới năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện công tác bình đẳng giới và hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ (VSTBPN) năm 2024, với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Kế thừa và phát huy những thành tựu đã đạt được, khắc phục những tồn tại, thách thức trong công tác bình đẳng giới, tiếp tục triển khai thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp một cách thống nhất, hiệu quả nhằm thu hẹp khoảng cách giới trong các lĩnh vực đời sống chính trị, kinh tế, xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục căn cứ các văn bản của UBND tỉnh, gồm: Kế hoạch số 379/KH-UBND ngày 13/7/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Chiến lược Quốc gia về bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021 – 2030; Kế hoạch số 482/KH-UBND ngày 18/7/2018 thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới” trên địa bàn tỉnh Nghệ An; Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 22/3/2021 thực hiện Chương trình Phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 176 /KH-UBND ngày 15/3/2022 thực hiện Chương trình truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Nghệ An; Kế hoạch số 221/KH-UBND ngày 20/4/2021 triển khai thực hiện Chương trình “Tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách giai đoạn 2021 – 2030 trên địa bàn tỉnh Nghệ An”; Quyết định số 38/QĐ-BCH.PCTT ngày 17/3/2023 của Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai – tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự tỉnh Nghệ An về phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban chỉ huy phòng chống thiên tai – tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự tỉnh; Công văn số 860/UBND-VX ngày 31/01/2024 về tổ chức triển khai Quyết định số 101/QĐ-TTg ngày 25/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình hành động quốc gia về phụ nữ, hoà bình và an ninh giai đoạn 2024 - 2030 và các hoạt động trọng tâm của Kế hoạch này để xây dựng, ban

hành Kế hoạch năm 2024 thiết thực, hiệu quả phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tế của cơ quan, địa phương, đơn vị.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường trách nhiệm quản lý của chính quyền địa phương, vai trò tham gia, phối hợp của các Sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội các cấp trong việc nâng cao nhận thức, triển khai thực hiện và hoàn thiện thể chế về bình đẳng giới. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định về bình đẳng giới và VSTBPN.

2. Thực hiện tốt các cơ chế, chính sách bảo đảm các nguyên tắc bình đẳng giới trên các lĩnh vực có liên quan. Thực hiện lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng, thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật và các chương trình, đề án, dự án, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp.

3. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 – 2030; Chương trình phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2021-2025; Chương trình truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030, chương trình tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ vào vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách giai đoạn 2021-2030 trong đó tập trung các mục tiêu, chỉ tiêu của chương trình Quốc gia về bình đẳng giới và hoạt động VSTBPN.

4. Bám sát các văn bản hướng dẫn để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ về bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trong các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025: chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới, chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Chương trình hành động quốc gia về phụ nữ, hoà bình và an ninh giai đoạn 2024 - 2030 và các chương trình, đề án khác có nội dung liên quan đến công tác bình đẳng giới.

5. Nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về bình đẳng giới và công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ.

5.1. Tiếp tục đề cao vai trò, trách nhiệm của cấp uỷ, chính quyền các cấp trong chỉ đạo và triển khai công tác bình đẳng giới và hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ, trong đó chú trọng công tác phối hợp liên ngành giữa các cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng, triển khai và thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách về bình đẳng giới.

5.2. Tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo chuyên đề về các giải pháp nâng cao nhận thức, thay đổi định kiến giải quyết có hiệu quả những vấn đề cấp thiết của phụ nữ và trẻ em tại các địa phương; đào tạo kỹ năng truyền thông, tư vấn tâm lý, trợ giúp pháp lý, kết nối dịch vụ và kỹ năng làm việc với người có hành

vi gây bạo lực giới; nâng cao kiến thức, kỹ năng về công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới cho đội ngũ làm công tác bình đẳng giới trong các lĩnh vực, ngành, đoàn thể, đơn vị, doanh nghiệp, địa phương; cho đội ngũ cán bộ thanh tra, tư pháp; lớp tập huấn kỹ năng lồng ghép giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, chương trình, dự án... cho cán bộ phụ trách công tác pháp chế và xây dựng chính sách, pháp luật; nữ lãnh đạo, quản lý; nữ trong diện quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp, nữ đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ, tăng cường sự tiếp cận của phụ nữ nghèo ở nông thôn, phụ nữ dân tộc thiểu số tiếp cận với các nguồn lực kinh tế, thị trường lao động; xây dựng người phụ nữ Nghệ An đáp ứng yêu cầu thời đại mới.

5.3. Củng cố bộ máy, kiện toàn, phát huy hệ thống tổ chức, mạng lưới cán bộ, cộng tác viên bình đẳng giới và VSTBPN.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm và nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức liên ngành về công tác bình đẳng giới và VSTBPN.

- Xây dựng các chương trình, kế hoạch hoạt động liên ngành để thực hiện các nhiệm vụ bình đẳng giới và VSTBPN.

5.4. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động nguồn lực hợp pháp từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế để tăng tính bền vững, hiệu quả trong thực hiện công tác bình đẳng giới và hoạt động VSTBPN.

6. Đẩy mạnh truyền thông, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật về bình đẳng giới.

6.1. Tiếp tục đẩy mạnh truyền thông về các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về bình đẳng giới, VSTBPN và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; các vấn đề về bình đẳng giới trong các lĩnh vực mới như biến đổi khí hậu, chuyển đổi số, chương trình hành động quốc gia về phụ nữ, hoà bình và an ninh ... Tăng cường tuyên truyền, giới thiệu về các mô hình, dịch vụ hỗ trợ thực hiện bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; tổ chức theo dõi, đánh giá tác động của nền tảng trực tuyến, trí tuệ nhân tạo để có các giải pháp nhằm bảo vệ phụ nữ và trẻ em gái trên môi trường mạng; tích cực đấu tranh, phản bác những thông tin sai lệch về bình đẳng giới của Việt Nam.

6.2. Đề cao vai trò của nam giới và phụ nữ trong gia đình và xã hội. Thu hút sự tham gia của nam giới, trẻ em trai trong các hoạt động truyền thông về bình đẳng giới, phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới và hoạt động VSTBPN.

6.3. Tổ chức các chương trình hoạt động, tạo các sân chơi để tìm hiểu, tuyên truyền kiến thức, pháp luật về bình đẳng giới và VSTBPN trong công nhân lao động và học sinh, sinh viên cấp giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

6.4. Xây dựng, phát hành các sản phẩm truyền thông, phổ biến chính sách, pháp luật về bình đẳng giới trong các lĩnh vực của đời sống xã hội, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, VSTBPN trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương và hệ thống thông tin cơ sở; tăng cường ứng dụng, khai thác lợi thế của công nghệ thông tin và các loại hình truyền thông trên nền tảng số; khuyến khích phát triển, xuất bản các sản phẩm truyền thông bằng tiếng dân tộc thiểu số, phù hợp với từng địa bàn, đối tượng cụ thể.

6.5. Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới từ 15/11 đến 15/12 năm 2024 hiệu quả, sáng tạo, thích ứng với điều kiện, tình hình cụ thể. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với UBND huyện Quỳnh Châu tổ chức điểm Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới tại huyện Quỳnh Châu. Thời gian dự kiến khoảng từ 11 -15/11/2024.

7. Tăng cường kiểm tra về công tác bình đẳng giới và hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ

Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm về bình đẳng giới thuộc phạm vi, lĩnh vực, địa bàn quản lý; kịp thời xác minh, báo cáo những vấn đề, vụ việc đột xuất liên quan đến công tác bình đẳng giới và VSTBPN cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền, UBND các cấp để phối hợp giải quyết.

7.1. Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh phối hợp với các sở, ngành liên quan xây dựng kế hoạch và tổ chức các đoàn kiểm tra công tác bình đẳng giới và hoạt động VSTBPN, chú trọng các địa phương, đơn vị. có nhiều vấn đề cần quan tâm liên quan đến phụ nữ và trẻ em gái, có nguy cơ cao về bất bình đẳng giới; nơi có tỷ lệ nữ tham gia cấp uỷ, lãnh đạo, quản lý còn thấp; hoặc còn nhiều mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới chưa đạt.

7.2. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã có trách nhiệm tự kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện Kế hoạch trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của các sở, ngành, địa phương; lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan khác để thực hiện các hoạt động liên quan đến lĩnh vực bình đẳng giới và VSTBPN theo phân cấp của pháp luật về ngân sách nhà nước; từ nguồn đóng góp, hỗ trợ của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Phân công tổ chức thực hiện: (Phân công cụ thể tại Phụ lục 01 kèm theo)

a) Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì tham mưu, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch.

b) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã theo chức năng nhiệm vụ xây dựng kế hoạch và chủ động triển khai thực hiện theo quy định.

c) Đề nghị Ban Tổ chức Tỉnh ủy: Chỉ đạo, định hướng nội dung công tác cán bộ nữ; phối hợp với Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ của tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cán bộ nữ tại các Sở, ngành địa phương trên địa bàn tỉnh.

d) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp phối hợp triển khai, thực hiện Kế hoạch này; phối hợp giám sát và phản biện xã hội trong việc thực hiện pháp luật, chính sách liên quan đến công tác bình đẳng giới, phòng ngừa bạo lực trên cơ sở giới.

3. Chế độ báo cáo

a) Báo cáo Kết quả thực hiện Chương trình Quốc gia về bình đẳng giới trước ngày 25 tháng 12 (**Phụ lục 02, 03, 04, 05 kèm theo**).

b) Báo cáo chuyên đề về Kết quả hoạt động của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ các cấp, ngành, đơn vị: Định kỳ 6 tháng trước ngày 05 tháng 6; báo cáo năm trước ngày 05 tháng 12 (**Phụ lục 06 kèm theo**).

c) Báo cáo kết quả tự kiểm tra của các sở, ngành, địa phương về công tác bình đẳng giới và VSTBPN trước ngày 05 tháng 12 năm 2024 (*Đề cương tự kiểm tra do sở, ngành, địa phương, đơn vị xây dựng trên cơ sở đề cương, mục tiêu, chỉ tiêu khung và căn cứ vào tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị*).

Các báo cáo nêu trên gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban Quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động – TB & XH (B/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (B/c);
- PCT VX UBND tỉnh;
- CVP, PCVP VX UBND tỉnh;
- UBMTTQVN, các đoàn thể cấp tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- UBND các huyện, thành, thị;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưư VT, KGVX (TP, D).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Đình Long